

## NGHỆ THUẬT KIẾN TRÚC MIẾU THẮT PHỦ TỈNH VĨNH LONG

• Lê Hoàng Nam<sup>(\*)</sup>, Nguyễn Hùng Dũng<sup>(\*\*)</sup>

### Tóm tắt

*Miếu Thất Phủ tỉnh Vĩnh Long là một công trình nghệ thuật văn hóa vật thể đặc sắc của người Hoa trên địa bàn tỉnh nói riêng và trên đất nước Việt Nam nói chung, mang đậm nét văn hóa Trung Hoa cổ. Bài viết tìm hiểu sâu hơn về lịch sử, giá trị văn hóa, nghệ thuật kiến trúc ở Miếu Thất Phủ, từ đó giúp độc giả có thể hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của Di tích lịch sử - văn hóa Miếu Thất Phủ với lịch sử phát triển của địa phương, góp phần nâng cao ý thức của người dân trong việc tìm hiểu và giữ gìn, bảo tồn giá trị văn hóa địa phương.*

*Từ khóa: nghệ thuật kiến trúc, Miếu Thất Phủ, Vĩnh Long.*

### 1. Đặt vấn đề

Trung Quốc là một trong những đất nước có nền văn minh cổ xưa rực rỡ, từng có ảnh hưởng rộng lớn đến văn hóa của nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Theo sách Di tích lịch sử - văn hóa tỉnh Vĩnh Long, người Hoa di cư đến Vĩnh Long từ thế kỷ XVI và kéo dài cho đến nửa đầu thế kỷ XX. Mọi sinh hoạt cộng đồng của người Hoa đều gắn bó với văn hóa cộng đồng người Việt, tuy nhiên vẫn còn duy trì một số nét văn hóa truyền thống theo tập quán bản xứ được thể hiện rõ nét nhất qua lễ, tết, đám cưới, đám tang, viếng chùa miếu. Một trong những biểu hiện rõ nét của dấu ấn tiếp biến văn hóa đó là kiến trúc. Vì vậy, việc nghiên cứu về nghệ thuật kiến trúc của Miếu Thất Phủ sẽ góp phần làm rõ thêm về sự ảnh hưởng của văn hoá Trung Quốc đến văn hoá Việt Nam nói chung và nghệ thuật kiến trúc nói riêng. Để thực hiện được điều đó, trong khuôn khổ bài nghiên cứu này, chúng tôi xin tìm hiểu về nghệ thuật kiến trúc Miếu Thất Phủ trên ba phương diện: lịch sử, kiến trúc và nét đặc sắc văn hóa nghệ thuật trong kiến trúc của miếu.

### 2. Nghệ thuật kiến trúc Miếu Thất Phủ tỉnh Vĩnh Long

#### 2.1. Lịch sử hình thành Miếu Thất Phủ

Theo thống kê, toàn tỉnh Vĩnh Long có tổng cộng 24 chùa, miếu người Hoa, trong đó, Miếu Thất Phủ là một trong những công trình đặc sắc được công nhận là di tích lịch sử cấp quốc gia. Nơi đây không chỉ là nơi thờ cúng Quan Thánh Đế Quân - một nhân vật chính nghĩa trong lịch sử Trung Quốc, mà còn là một công trình nghệ thuật

kiến trúc có giá trị văn hóa đặc sắc mang đậm nét văn hóa của người Hoa.

Miếu Thất Phủ được hình thành từ Hội Thất Phủ (Hội quán) của cư dân 07 Phủ: Ninh Ba, Phước Châu, Chương Châu, Truyền Châu, Quảng Châu, Triều Châu và Quỳnh Châu. Đến thời Pháp thuộc, những người Quảng Đông, Triều Châu tách ra lập bang hội riêng nên những người Phúc Kiến còn lại vào năm 1872 đã tái thiết Miếu Thất Phủ, đổi lại là “Vĩnh An Cung”, để làm hội quán riêng [2, tr. 250-252]. Ban đầu, miếu được xây dựng với kiến trúc đơn giản, nguyên vật liệu chủ yếu bằng gạch, cột gỗ, mái lợp ngói. Năm 1897-1909, miếu được đại tu và đặt tên là “Miếu Thất Phủ” hay “Chùa Ông”. Công trình kiến trúc này do nghệ nhân Hà Tạo và 11 nghệ nhân khác từ Phúc Kiến - Trung Quốc sang thiết kế và xây dựng suốt 12 năm.

#### 2.2. Kiến trúc tổng thể

##### 2.2.1. Bố cục và kiến trúc khung

Bố cục kiến trúc: với tổng diện tích là 1978 m<sup>2</sup>, được xây dựng theo kiểu “nội công ngoại quốc”. Bố cục gồm: cổng và sân, tiền điện, trung điện, chánh điện, hai sân thiên tinh, đông sương và tây sương, nhà tiệc.

Hướng vào ba tòa nhà này tạo thành một công trình khép kín hình chữ khẩu. Các khu vực chính nằm xa nhau, nhưng có thể thông hành qua lại nhờ các nhà nối gọi là “hà kiều” (cầu bắc qua ao sen).

Kiến trúc khung của Miếu: lấy kết cấu gỗ làm chính, dùng tường thẳng đứng bao quanh, lợp mái nghiêng, cột đặt trên đá tảng. Đặt xà ngang giữa các cột xà dọc nối các vì lại tạo thành bộ khung hoàn chỉnh chịu lực. Phía trên đầu cột, nơi tiếp giáp giữa cột và xà đặt nhiều thanh gỗ ngang cùng các khối góc vuông cạnh chòeng lên nhau gọi là “đầu củng” [2, tr. 47]. Phần cột gồm hai hàng cột giữa từ tiền điện

<sup>(\*)</sup> Trường Văn hóa Nghệ thuật Vĩnh Long.

<sup>(\*\*)</sup> Trường Đại học Đồng Tháp.

đến cuối chánh điện có năm cặp cột tròn kê trên đá tảng tròn và bốn cặp cột vuông kê trên đá tảng vuông.

### 2.2.2. Chất liệu và kỹ thuật xây dựng

**Cổng:** được xây dựng theo kiểu tam quan môn. Xung quanh được bao kín bằng hàng rào đá tảng, kê bên dưới, phần trên gắn song sắt nhọn theo kiểu “thượng song hạ bản”. Cách hai mét có một cột vuông, trên đỉnh mỗi cột đều có gắn tượng lân ngâm châu bằng gốm nhiều màu sắc. Trên cổng chính có hàng chữ viết bằng chữ Hán “廟 俯 七” - “Thất Phủ Miếu”. Sân lát gạch tàu trắng xi măng.



**Hình 1. Cổng Tam Quan Miếu Thất Phủ**

**Phần mái:** Mái hiên kép với đỉnh mái hình núi, mái trên cao chùng lên mái dưới, bờ nóc sử dụng kỹ thuật tạo hình bằng vữa kết hợp với việc đắp nổi cần mảnh sành. Mái lợp ngói âm dương, yếm ngói trắng men xanh [4, tr. 138].



**Hình 2. Toàn cảnh di tích Miếu Thất Phủ**

**Tiền điện:** Nóc xếp ngang xây dựng theo kiểu nhà trính, có gát đòn dông, chịu lực bằng 8 cây cột đặt trên tảng đá vuông. Các cột được phân bố đều theo hai hàng, mỗi bên 2 cột. Phần trính bên trên đỡ mái cấu trúc tiền điện chia làm 2 phần:

- Trính thứ nhất nổi dọc hai hàng cột thứ ba và thứ tư.

- Trính thứ 2 xuyên qua 2 con trổng gát lên trính thứ nhất, con trổng đỡ đòn dông nằm trên

trính thứ hai. Lối cấu trúc này tạo nên 2 đầu hồi hai bên vững chắc.



**Hình 3. Cấu trúc nghệ thuật đầu cùng ở tiền điện**

Mặt bằng của tiền điện chia làm 3 phần, tương ứng với 3 gian, gian giữa là lối đi vào cửa chính có sơ đồ mặt bằng hình chữ U. Cửa chính làm bằng gỗ bao gồm 3 cửa trước và 2 cửa phụ ở 2 bên đối diện nhau “ngũ môn kín” [4, tr. 139].



**Hình 4. “Ngũ môn kín” cửa thùy hoa**

**Trung điện:** Nóc 2 mái hình tháp, hai bên là hai sân thiên tỉnh. Cấu trúc gồm 4 cột vuông đặt trên 4 tảng đá vuông mái không có đòn dông. Giữa trung điện và chánh điện có một kèo trính nổi hai hàng cột: hàng cột cuối của trung điện và hàng cột đầu của của chánh điện, giữa trính có con đỡ xuyên ngang nằm giữa hai mái.



**Hình 5. Cấu trúc nghệ thuật đầu cùng ở trung điện**

*Sân thiên tỉnh*: điều chỉnh ánh sáng thiên nhiên cho các gian điện thờ để tạo một không khí trang nghiêm hợp với tính chất tín ngưỡng tôn giáo nơi thờ cúng [1, tr. 270-271].

*Chánh điện*:

- Phần trước, nóc 2 mái hình tháp không có đòn dông được thiết kế giống như võ qui đình thần Nam Bộ của người Việt.



**Hình 6. Cấu trúc vì nóc trước chánh điện**

- Phần sau, nóc 2 mái hình tháp có gát đòn dông, 4 cột chính kê trên 4 tầng đá xanh. Các đầu cột nối với các đòn tay thứ ba, các trính thiết kế 3 tầng tạo thành đầu hồi cao vững chắc.

+ Trính thứ nhất: nối hai hàng cột 2 và 3, có gát 2 trổng đỡ giáp hai hàng đòn tay thứ hai.

+ Trính thứ hai: nối 2 đầu trổng của trính thứ nhất, trên trính thứ hai có gát 2 trổng đỡ hai hàng đòn tay thứ nhất.

+ Trính thứ ba: nối 2 đầu trổng của trính thứ hai, trên trính thứ ba gát một con trổng đỡ đòn dông gọi là Thái Cực

Nơi đây, có đầy đủ yếu tố của kiến trúc cung đình (thái cực, lưỡng nghi, tam tài, tứ tượng).

Hàng cột thứ ba có 2 cây xuyên ngang qua các cột, giữa 2 cây xuyên có các cong nối tiếp nhau chạy thành hình lượn sóng được sơn vẽ đánh bóng rất đẹp. Hàng cột thứ ba của chánh điện có 3 xuyên nối 2 hàng cột và các đòn tay cuối mái.



**Hình 7. Cấu trúc vì nóc trong chánh điện**

*Đông lang và Tây lang*: có nóc hình tháp, lợp ngói, khung sườn gỗ, vách xây tường nền lát gạch nung. Thiết kế khung sườn như kiểu nhà trính Nam Bộ có các xiên nối hàng cột dọc, trên xiên có gát trổng đỡ 2 đầu đòn dông, các cột đều kê trên đá xanh.



**Hình 8. Cấu trúc vì nóc tây sương**

*Nhà tiệc*: khung sườn bằng sắt, mái lợp tôn nền lát gạch tàu.

Kiến trúc của Miếu Thất Phủ bao gồm các khu vực: tiền đường, chánh điện, đông sương, tây sương, với tổng diện tích khoảng 800m<sup>2</sup>, giữa các khu vực có những khoảng sân trồng, có ao sen, trên các ao sen có bài trí hà kiêu. Dấu ấn của kiểu kiến trúc vùng Phúc Kiến - Trung Hoa được thể hiện rõ ở mái ngói âm dương cong vút, tầng mái gian giữa cao hẳn lên và tầng mái hai gian bên đối xứng nhau.

Bên trong Miếu Thất Phủ có ba khánh thờ: Khánh thờ giữa thờ Quan Thánh Đế Quân, Quan Bình Thái Tử, Châu Xương Tướng Quân. Khánh thờ bên tả thờ Thiên Hậu Thánh Mẫu. Khánh thờ bên hữu thờ Phước Đức Chánh Thần. Phước Đức Chánh Thần có hai vị Chiêu Tài Đệ Tử, Thiên Hậu Thánh Mẫu có hai thần vị Thiên Lý Nhân và Thuận Phong Nhĩ hầu cận. Trong vách hông có tượng ngựa Xích Thố và Mã đầu Tướng quân của Quan Công. Ngoài ra, còn có bàn thờ Phật Quan Âm, Phật Thích Ca, Phật Di Đà, Di Lặc, Hộ pháp Long Thần.

Bên cạnh đó, Miếu Thất Phủ còn được trang trí bởi những bức hoành phi, câu đối với nét chữ rất đẹp, xuất phát từ các lò thơ Tân Giai, Tân Nhon. Nổi tiếng nhất là bức hoành phi với bốn chữ “Quan Thánh Phu Tử”.

### 3. Ý nghĩa nghệ thuật Miếu Thất Phủ

#### 3.1. Dấu ấn của văn hóa người Hoa trong nghệ thuật kiến trúc Miếu Thất Phủ

Hơn 300 năm định cư ở Việt Nam, những ngôi

miếu của người Hoa đã thể hiện sự kế thừa truyền thống kiến trúc đã có từ quê hương gốc, đồng thời cũng nhuộm màu sắc của vùng đất Nam Bộ, Việt Nam. Sự phong phú trong giao lưu văn hóa về mặt kiến trúc, cũng như nét riêng biệt của từng cộng đồng thuộc nhiều nhóm ngôn ngữ khác nhau được thể hiện qua kiến trúc và làm cho kiến trúc của những ngôi miếu Hoa ở Nam Bộ thêm phong phú và đa dạng.

Hầu hết các ngôi miếu người Hoa đều có những biểu tượng như Long Lân Quy Phụng, Ngu Phúc Hạc Hồ, kết cấu (ba gian) thể hiện cho những ước vọng về sức mạnh, quyền uy, sự thiêng liêng, cao khiết của con người. Miếu Thất Phủ ở thành phố Vĩnh Long là công trình kiến trúc kế thừa và phát huy ý nghĩa này trong nghệ thuật kiến trúc của người Hoa Phúc Kiến. Cụ thể là, Miếu Thất Phủ lấy tòa nhà chính có chiều cao trội hơn làm trung tâm và hai phần phụ ở hai bên thấp hơn nhằm mục đích làm nổi bật gian chính điện. Phần mái có hình thuyền, hai đầu đao cong. Kiến trúc cửa sổ và cửa cái có hình tròn như hai mắt cọp. Đây là con vật được nhóm người Hoa Phúc Kiến chọn làm biểu trưng cho cộng đồng mình. Trong vòm cửa hình tròn đó, người Hoa làm 5 chấn song cửa, mỗi song là một thân cây tre, trúc là dạng kiến trúc biểu tượng cho sự ngay thẳng, chính trực được người Hoa đặc biệt chú trọng. Hình tượng tôn trọng con số 5 trong ngũ hành (kim, mộc, thủy, hỏa, thổ) hoặc ngũ phúc (phúc, lộc, thọ, khương, ninh). Ngạch cửa vào miếu được làm bằng đá sa thạch, hai cánh cửa duy trì truyền thống làm bằng gỗ, sơn đỏ, có mắt cửa dạng mặt hổ phù ngậm vòng. Chốt cài cửa luôn là một thanh gỗ kéo ngang và toàn bộ bản lề cửa gỗ bắt vào gạch cửa bằng đá. Thuyền bát nhã bằng gỗ, chạm khắc tinh xảo, bên trong thuyền có nhiều hình nhân được treo trên mi cửa, đó là nét đặc thù tại các miếu Hoa ở Nam Bộ mà ta không bắt gặp ở quê hương gốc. Chiếc thuyền để tưởng nhớ những ngày vượt biển sang Việt nam.

### **3.2. Dấu ấn của văn hóa Nam Bộ trong nghệ thuật kiến trúc Miếu Thất Phủ**

Về mỹ thuật nói chung, các ngôi miếu của người Việt ở Nam Bộ đều chạm khắc những họa tiết biểu hiện bản sắc văn hóa địa phương như các loài hoa trái của địa phương, các sản vật của vùng miền. Nét văn hóa Nam Bộ đó được thể hiện cụ

thể trong Miếu Thất Phủ qua trang trí trên mặt vách miếu, đó là những loại cây trái ở Nam Bộ. Trên các đầu kèo, đầu cột được trang trí hoa văn hình sen bằng gỗ, chạm úp ngược xuống, nở nhiều cánh. Đầu củng trang trí họa tiết hình con cua, con tôm. Sự giao thoa văn hóa đã làm cho các yếu tố kiến trúc truyền thống nơi quê hương gốc đã một phần nào bị thay thế để chống chọi lại cái khắc nghiệt của thiên nhiên Nam Bộ. Bên trong tiền điện, trung điện và chánh điện đều được xây dựng theo kiểu nhà trính Nam Bộ. Chánh điện một phần thiết kế giống võ qui (nhà chầu) có mái khum như võ mai cua của đình thần Nam Bộ. Về mặt không gian, miếu được tạo nên theo nguyên tắc và triết lý phương Đông truyền thống giống với nhà trính Nam Bộ. Triết lý ấy giải thích rằng: Vạn vật vốn sinh ra từ cái đơn nhất gọi là "thái cực", nhưng cái đơn nhất ấy lại bao hàm hai nửa đối lập luôn tương tác với nhau gọi là "lưỡng nghi". Từ đó mới tỏa ra bốn phương tám hướng gọi là "tứ tượng, bát quái" để sinh thành muôn loài [5]. Chính vì thế để dựng một ngôi miếu việc đầu tiên là phải xác định được điểm giao nhau giữa hai đường tim (trục Bắc - Nam và Đông - Tây). Từ điểm này, người ta mới tính ra phía Tiền (phía trước là phía Nam), Hậu (phía sau là phía Bắc), Tả (bên trái là phía Đông), Hữu (bên phải là phía Tây). Các cấu kiện thuộc bộ giàn trờ gồm cả cột, kèo, xuyên, trính, xà đều được định vị theo nguyên tắc này.

### **3.3. Tiếp biến văn hóa Hoa - Việt trong nghệ thuật kiến trúc của Miếu Thất Phủ**

Biểu hiện rõ nhất của quá trình tiếp biến văn hóa Việt - Hoa nằm ở việc sử dụng các mô-típ mang tính biểu tượng. Một trong những mô-típ quan trọng là mô-típ tứ linh.

Mô-típ tứ linh là một trong những mô-típ có tính biểu tượng mà người Việt đã tiếp thu và sáng tạo qua quá trình giao lưu với văn hóa Trung Hoa. Tâm thức của người Việt luôn quan niệm mình là "Con rồng cháu tiên, cộng thêm mong ước mưa thuận gió hòa, mùa màng tươi tốt trong thực tiễn hoạt động của nền nông nghiệp, đã tôn biểu tượng rồng lên đứng đầu tứ linh. Trong văn hóa Trung Hoa, rồng tượng trưng cho bậc quân vương. Nên khi rồng được chạm trổ trong miếu, nó tăng "uy quyền" của Thành Hoàng làng. Ngoài rồng, các con vật như con lân là linh vật tượng trưng cho

ước vọng hòa bình, con quy tượng trưng cho sự trường thọ. Phụng, biểu trưng cho hạnh phúc, sang giàu. Thế nhưng trong những ngôi đình do triều Nguyễn xây dựng từ thế kỉ XVI nói chung, Miếu Thất Phủ nói riêng, thường sử dụng mô-típ tứ linh. Nhưng, ít khi tứ linh đứng chung với nhau, mà thường xuất hiện cặp đôi như rồng - phượng; hoặc lân - quy.

Trong tứ linh có bổ sung 4 con vật để thành mô-típ bát vật. Đó là ngư - phúc - hạc - hổ. Ngư (cá) gắn với truyền thuyết "cá hóa rồng" biểu tượng cho sự thành đạt, hanh thông; phúc (dơi) biểu tượng cho phúc đức; hạc biểu tượng cho sự cao khiết và trường thọ; hổ là chúa sơn lâm, biểu tượng cho sức mạnh, có thể trấn áp tà.

Ngoài mô-típ tứ linh, mô-típ bát vật, còn có mô-típ tứ quý. Trong tứ quý có 4 loài cây: mai - biểu tượng cho sự hồn nhiên; lan - biểu tượng cho sự tinh khiết; cúc - biểu tượng cho sự thanh nhàn mà sang trọng; trúc - thể hiện tính cách cứng rắn của người quân tử. Đồng thời, tứ quý còn mang ý nghĩa của 4 mùa trong năm. Ngoài ra, các mô-típ trang trí cặp đôi như: rồng - phượng, lưỡng long châu nguyệt, phượng hàm thư, tiên - rồng... đều

giàu tính biểu tượng, thể hiện ước vọng về sự cao sang, hạnh phúc, trường thọ, phúc lộc dồi dào.

Như trên đã phân tích, mô-típ tứ linh, tứ quý và bát vật, là kết quả của quá trình tiếp biến văn hóa Hoa - Việt. Bên cạnh đó, Miếu Thất Phủ còn giữ gìn những yếu tố văn hóa thuần Hoa được chạm khắc tinh xảo trong kỹ thuật kết cấu đấu củng, vì kèo... Tất cả các yếu tố đó đều kết hợp hài hòa với nhau, tạo nên sức lôi cuốn cho du khách và các nhà khoa học tham quan, tìm hiểu.

#### 4. Kết luận

Miếu Thất Phủ ngày nay là một công trình mang đậm nét văn hóa của người Trung Hoa trên đất nước Việt Nam, việc bảo tồn và phát huy những nét văn hóa cổ ấy không chỉ là trách nhiệm của một cá nhân mà còn là của cả một đất nước, cả một nền văn hóa tổng thể. Chính vì thế, việc tìm hiểu những nét đặc trưng của Miếu Thất Phủ ngoài việc giúp chúng ta hiểu biết hơn về những nét văn hóa nghệ thuật đặc trưng của miếu mà còn là nền tảng để phát huy những nét văn hóa cổ ấy cho những công trình nghệ thuật trên đất nước ta về sau, góp phần làm đậm đà hơn bản sắc của dân tộc ta, đất nước ta./.

#### Tài liệu tham khảo

- [1]. Phan An (2005), *Người Hoa ở Nam Bộ*, NXB Khoa học Xã hội, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [2]. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Vĩnh Long (2003), *Tìm hiểu văn hóa Vĩnh Long*, NXB Văn Nghệ Thành phố Hồ Chí Minh.
- [3]. Bộ Văn hóa - Thông tin, UBND Thành phố Hồ Chí Minh (2007), *Người Hoa tại thành phố Hồ Chí Minh*, NXB Văn hóa Thông tin.
- [4]. Trần Ngọc Thêm (1999), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, NXB Giáo Dục.

#### ARTISTIC ARCHITECTURE OF THAT PHU TEMPLE VINH LONG PROVINCE

##### Summary

That Phu Temple, Vinh Long province is a well-known artistic, cultural project, characteristic of the Chinese in Vinh Long province particularly and Vietnam generally, bearing ancient Chinese culture. This article explores deeply about the historical, cultural and architectural values at this temple; thereby, readers can better understand That Phu Temple's historical-cultural Relic covered with local history. Thus, it helps raise people's consciousness of understanding and preserving local cultural values.

Keywords: Artistic architecture, That Phu Temple, Vinh Long.

Ngày nhận bài: 25/10/2015; Ngày nhận lại: 25/3/2016; Ngày duyệt đăng: 10/8/2016.